

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa-Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa-Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 8
Quyển Thứ 182
Hội Thứ Nhất
Phẩm Khó Tin Hiểu
Thứ 34 - 1

Cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế-Tôn! Kẻ chẳng siêng tinh **tiền**, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, lại bị ác tri thức thu nhận, đối chỗ Phật thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu **thật** khó tin hiểu. Phật nói: Thiện-Hiện! Như vậy, như vậy! Như chỗ người nói. Kẻ chẳng siêng tinh **tiền**, chưa trông căn lành, đủ căn chẳng lành, lại bị ác tri thức thu nhận, đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu đã thuyết đây thật khó tin hiểu. Cụ thọ Thiện-Hiện lại thưa với Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, vì sao lại thăm sâu khó tin khó hiểu?

Phật nói: Thiện-Hiện! Sắc chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc tánh vô sở hữu là tự tánh sắc vậy. Thọ tướng hành thức chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức **tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức** vậy.

Nhãn xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vậy.

Sắc xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ vậy.

Nhãn giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Nhĩ giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Tỷ giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Thiệt giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Thân giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Ý giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vậy.

Địa giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới vậy. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới vậy.

Vô minh chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành, thức cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não tánh vô sở hữu là tự tánh hành, thức cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não vậy.

Bồ-thí Ba-la-mật-đa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-thí Ba-la-mật-đa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-thí Ba-la-mật-đa vậy. Tịnh-giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Tịnh-giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa tánh vô sở hữu là tự tánh Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa vậy.

Nội không chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không tánh vô sở hữu là tự tánh nội không vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không **tánh** vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không vậy.

Chơn như chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới vậy.

Khổ thánh đế chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế vậy. Tập diệt đạo thánh đế chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế vậy.

Bốn tĩn lự chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩn lự vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định vậy.

Tám giải thoát chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ vậy.

Bốn niệm trụ chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi vậy.

Không giải thoát môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn vậy.

Bồ-tát thập địa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-tát thập địa tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-tát thập địa vậy. Năm nhãn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn vậy. Sáu thần thông chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông vậy.

Phật mười lực chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng vậy.

Pháp vô vong thất chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất vậy. Tánh hằng trụ xả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả vậy.

Nhất thiết trí chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vậy.

Tất cả đà-la-ni môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà-la-ni môn tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả đà-la-ni môn vậy. Tất cả tam-ma-địa môn chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam-ma-địa môn tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam-ma-địa môn vậy.

Dự-lưu quả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự-lưu quả tánh vô sở hữu là tự tánh Dự-lưu quả vậy. Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán quả chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán quả tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán quả vậy.

Độc giác Bồ-đề chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ-đề tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ-đề vậy. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát tánh vô sở hữu là tự tánh hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát vậy. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vậy.

Lại nữa, Thiện-Hiện! Sắc khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng trước vậy. Thọ tướng hành thức khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng trước vậy.

Nhãn xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng trước vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng trước vậy.

Sắc xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng trước vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng trước** tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng trước vậy.

Nhãn giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng trước vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến

nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ **khoảng trước** tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Nhĩ giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng trước vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Tỷ giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng trước vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Thiệt giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng trước vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Thân giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì thân giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng trước vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Ý giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì ý giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng trước vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng trước vậy.

Địa giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì địa giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng trước vậy. Thủy **hỏa** phong không thức giới khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì thủy **hỏa** phong không thức giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới khoảng trước vậy.

Vô minh khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì vô minh khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng trước vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não khoảng trước vậy.

Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng trước vậy. Tịnh-giới, An nhân, Tinh tiến, Tinh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng trước vậy.

Nội không khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng phải mở**. Vì có sao? Vì nội không khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng trước vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng trước **chẳng phải buộc, chẳng**

phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng trước vậy.

Chơn như khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng trước vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới khoảng trước vậy.

Khổ thánh đế khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế khoảng trước vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng trước vậy.

Bốn tĩn lự khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tĩn lự khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tĩn lự khoảng trước vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định **khoảng trước** tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng trước vậy.

Tám giải thoát khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng trước vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ **khoảng trước** tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng trước vậy.

Bốn niệm trụ khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng trước vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng trước vậy.

Không giải thoát môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng trước vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng trước vậy.

Bồ-tát thập địa khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-tát thập địa khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-tát thập địa khoảng trước vậy.

Năm nhãn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng trước vậy. Sáu thần thông khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông khoảng trước vậy.

Phật mười lực khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng trước vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng trước vậy.

Pháp vô vong thất khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng trước vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng trước vậy.

Nhất thiết trí khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng trước vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng trước vậy.

Tất cả đà-la-ni môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà-la-ni môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh **tất cả đà-la-ni môn** khoảng trước vậy. Tất cả tam-ma-địa môn khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam-ma-địa môn khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh **tất cả tam-ma-địa môn** khoảng trước vậy.

Dự-lưu quả khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự-lưu quả khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Dự-lưu quả khoảng trước vậy. Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán **quả** khoảng trước vậy.

Độc giác Bồ-đề khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ-đề khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ-đề khoảng trước vậy.

Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng trước vậy.

Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng trước chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng trước tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng trước vậy.

Lại nữa, Thiện-Hiện! Sắc khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng sau vậy. Thọ tướng hành thức khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng sau vậy.

Nhãn xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng sau vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng sau vậy.

Sắc xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng sau vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng sau vậy.

Nhãn giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng sau vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Nhĩ giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng sau vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Tỷ giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng sau vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ

khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Thiệt giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng sau vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Thân giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng sau vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Ý giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng sau vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng sau vậy.

Địa giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng sau vậy. Thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới khoảng sau vậy.

Vô minh khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng sau vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não khoảng sau vậy.

Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-thí Ba-la-mật-đa khoảng sau vậy. Tịnh-giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tịch lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Tịnh-giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa khoảng sau vậy.

Nội không khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nội không khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nội không khoảng sau vậy. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không khoảng sau vậy.

Chơn như khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chơn như khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh chơn như khoảng sau vậy. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghi giới khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến bất tư nghi giới khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghi giới khoảng sau vậy.

Khổ thánh đế khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì khổ thánh đế khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh khổ thánh đế khoảng sau vậy. Tập diệt đạo thánh đế khoảng sau chẳng phải

buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tập diệt đạo thánh đế khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tập diệt đạo thánh đế khoảng sau vậy.

Bốn tính lự khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn tính lự khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn tính lự khoảng sau vậy. Bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định khoảng sau vậy.

Tám giải thoát khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám giải thoát khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tám giải thoát khoảng sau vậy. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khoảng sau vậy.

Bốn niệm trụ khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn niệm trụ khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn niệm trụ khoảng sau vậy. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi khoảng sau vậy.

Không giải thoát môn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì không giải thoát môn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh không giải thoát môn khoảng sau vậy. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng sau **chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng sau** tánh vô sở hữu là tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khoảng sau vậy.

Bồ-tát thập địa khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Bồ-tát thập địa khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Bồ-tát thập địa khoảng sau vậy. Năm nhãn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì năm nhãn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh năm nhãn khoảng sau vậy. Sáu thần thông khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sáu thần thông khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh sáu thần thông khoảng sau vậy.

Phật mười lực khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Phật mười lực khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Phật mười lực khoảng sau vậy. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng khoảng sau vậy.

Pháp vô vong thất khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp vô vong thất khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh pháp vô vong thất khoảng sau vậy. Tánh hằng trụ xả khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tánh hằng trụ xả khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tánh hằng trụ xả khoảng sau vậy. Nhất thiết trí khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhất thiết trí khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh nhất thiết trí khoảng sau vậy. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khoảng sau vậy.

Tất cả đà-la-ni môn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả đà-la-ni môn **khoảng sau** tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả đà-la-ni môn khoảng sau vậy. Tất cả tam-ma-địa môn khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả tam-ma-địa môn khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả tam-ma-địa môn khoảng sau vậy.

Dự-lưu quả khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Dự-lưu quả khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Dự-lưu quả khoảng sau vậy. Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán khoảng sau vậy.

Độc giác Bồ-đề khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì Độc giác Bồ-đề khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh Độc giác Bồ-đề khoảng sau vậy. Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khoảng sau vậy.

Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng sau chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng sau tánh vô sở hữu là tự tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khoảng sau vậy.

Lại nữa, Thiện-Hiện! Sắc khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh sắc khoảng giữa vậy. Thọ tướng hành thức khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thọ tướng hành thức khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thọ tướng hành thức khoảng giữa vậy.

Nhãn xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn xứ khoảng giữa vậy. Nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ khoảng giữa vậy.

Sắc xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh sắc xứ khoảng giữa vậy. Thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ khoảng giữa vậy.

Nhãn giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhãn giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhãn giới khoảng giữa vậy. Sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Nhĩ giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì nhĩ giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh nhĩ giới khoảng giữa vậy. Thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Tỷ giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì tỷ giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh tỷ giới khoảng giữa vậy. Hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Thiệt giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thiệt giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thiệt giới khoảng giữa vậy. Vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Thân giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thân giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thân giới khoảng giữa vậy. Xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Ý giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì ý giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh ý giới khoảng giữa vậy. Pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khoảng giữa vậy.

Địa giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì địa giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh địa giới khoảng giữa vậy. Thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh thủy hỏa phong không thức giới khoảng giữa vậy.

Vô minh khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì vô minh khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh vô minh khoảng giữa vậy. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khoảng giữa chẳng phải buộc, chẳng phải mở. Vì có sao? Vì hành, thức cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não khoảng giữa tánh vô sở hữu là tự tánh hành, thức cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não **khoảng giữa** vậy.

--- o0o ---